

Số: 18/DBSB-TrTTBVTV

Vĩnh Linh, ngày 09 tháng 5 năm 2023

DỰ KIẾN TÌNH HÌNH DỊCH HẠI VỤ HÈ THU VÀ THU ĐÔNG NĂM 2023

I. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SẢN XUẤT TRONG VỤ

1. Nhận định xu hướng thời tiết ảnh hưởng đến cây trồng và dịch hại

Theo Dự báo của trung tâm khí tượng quốc gia và Đài Khí tượng-Thủy văn tỉnh Quảng Trị năm 2023 nắng nóng có thể xảy ra gay gắt trong tháng 7-8, dự báo nhiệt độ cao hơn trung bình nhiều năm. Lượng mưa dự báo xấp xỉ trung bình nhiều năm. Mưa lũ năm 2023 bắt đầu từ tháng 9 kết thúc vào tháng 11, dự báo đỉnh lũ lớn nhất nằm vào khoảng cuối tháng 9 đến đầu tháng 10 năm 2023.

Dự báo trong vụ Hè Thu 2023 có hiện tượng thời tiết diễn biến phức tạp khó lường do đó ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của các loại cây trồng đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng sâu bệnh phát sinh và gây hại.

2. Giống và thời vụ gieo trồng:

- **Giống lúa:** Giống đưa vào sản xuất phải đạt tiêu chuẩn về phẩm cấp theo quy định (giống nguyên chủng, xác nhận) tuyệt đối không sử dụng giống lúa đã thoái hóa, thóc thối làm giống. Lượng giống dùng để sạ từ 70- 80 kg/ ha Các giống chủ lực gồm: HN6, Bắc Thơm 7, Đài Thơm 8, Thiên Ưu 8, KD 18...

Bổ sung giống QC03, Bắc Hương 9, TBR97, ...

- **Thời vụ:** Tùy theo thời gian sinh trưởng để bố trí thời vụ thích hợp, thời gian gieo từ 22/5/2023 kết thúc 30/5/2023 cho trở tập trung vào 20-28/7/2023

- **Ngô:** Tập trung các giống LVN10, LVN99, ngô nếp HN88, HN68, ...

Ngô Hè Thu triển khai gieo từ 1-5/6/2023; Ngô Thu Đông gieo từ 05/8-15/9/2023

- **Lạc và đậu xanh:** Gieo sau 21/5/2023 khi đất có đủ ẩm.

- **Khoai lang:** Trồng sau sau 21/5/2023 khi đất có đủ ẩm.

- **Môn, từ, tía, ném:**

+ Môn trồng từ tháng 6 đến hết tháng 7/2023

+ Từ, tía trồng từ tháng 5-6/2023 khi đất có đủ ẩm.

+ Ném trồng từ tháng 8-9/2023

-**Cây cao su và hồ tiêu:** Trồng từ tháng 8 đến tháng 12/2023

II. DỰ KIẾN MỘT SỐ LOẠI DỊCH HẠI CHÍNH TÊN MỘT SỐ CÂY TRỒNG CHÍNH TRONG VỤ.

Trên cơ sở dự báo khí tượng thời tiết, lịch thời vụ, đặc điểm ruộng đất, tình hình sử dụng vật tư kỹ thuật và phương thức canh tác của địa phương và diễn biến dịch hại ở cuối vụ Đông Xuân 2022-2023 và quy luật phát sinh của dịch hại các vụ Hè Thu trước trên địa bàn huyện.

Trạm TT&BVTV Vĩnh Linh dự kiến vụ Hè Thu 2023 khả năng có các đối tượng dịch hại chính trên cây trồng như sau:

1.Trên cây lúa:

1.1.Bọ trĩ, dòi đục nõn, sâu keo ...: Những đối tượng này có thể gây hại từ đầu vụ đến cuối đẻ nhánh. Đối với sâu keo chú ý giai đoạn 3-5 lá. Bọ trĩ cần chú ý trên trà muộn và những vùng treo nước. Dòi đục nõn, rệp mềm gây hại giai đoạn lúa đẻ nhánh.

1.2. Sâu cuốn lá: Dự báo vụ Hè Thu năm 2023 sâu cuốn lá nhỏ xuất hiện nhiều lứa gối nhau gây hại lúa từ giai đoạn mạ đến trổ bông. Có thể xuất hiện 3 lứa chính:

- Lúa 1: Từ 10/6 – 30/6/2023 hại mạ đến đẻ nhánh
- Lúa 2: Từ 01/7 – 30 /7/2023 hại lúa đứng cái làm đòng-trổ thiệt hại bộ lá ảnh hưởng đến năng suất những nơi có mật độ cao.
- Lúa 3: Từ 01/8 đến cuối vụ gây hại lúa giai đoạn trổ và trà muộn.

1.3. Rầy nâu, rầy lưng trắng: Xuất hiện thường xuyên trên đồng ruộng có khả năng xuất hiện 3 lứa:

- Lúa 1: Từ 30/5/2023 - 30/6/2023 hại mạ và lúa đẻ nhánh.

Lúa rầy này phát sinh sớm cũng trùng với thời kỳ cây lúa miễn cảm với bệnh lùn sọc đen. Vì vậy phải theo dõi chặt chẽ lúa rầy này để chủ động phòng trừ.

- Lúa 2: Từ 01/7/2023 – 30/7/2023 hại lúa đứng cái làm đòng – trổ.

Rầy lúa 2 khả năng có mật độ cao và hại nặng trên các giống nhiễm, vùng gieo dày, ổ dịch cũ. Lúa rầy này có thể gây ảnh hưởng lớn đến sinh trưởng và phát triển của cây lúa nếu không tiến hành phòng trừ kịp thời.

- Lúa 3: Từ 30/7/2023 – 30/8/2023hại lúa giai đoạn trổ - chín.

Rầy phát sinh giai đoạn này rất khó phòng trừ nên rất dễ gây cháy rầy cuối vụ ảnh hưởng đến năng suất lúa. Cần hết sức chú ý theo dõi, phát hiện và phòng trừ rầy sớm.

1.4. Bệnh lùn sọc đen: Bệnh có thể phát sinh và gây hại cây lúa từ giai đoạn mạ biểu hiện triệu chứng giai đoạn đẻ nhánh đến đứng cái và gây hại suốt cả vụ. Nguy cơ bệnh gây hại cho vụ Hè Thu là rất lớn nếu không phát hiện sớm để có giải pháp phòng trừ kịp thời và triệt để.

1.5. Nhện gié: Vụ Hè Thu 2023 dự báo nắng nóng là điều kiện thuận lợi cho đối tượng nhện gié phát sinh và gây hại nặng. Đây là đối tượng sâu hại nguy hiểm rất khó phòng trừ do nhện có chu kỳ sinh trưởng ngắn, tốc độ lây lan nhanh chóng, tính kháng thuốc khá cao.

Nhện gié có thể phát sinh và gây hại trên tất cả các giai đoạn của cây lúa, nguy hiểm nhất là tấn công lúa giai đoạn đứng cái-làm đòng đến trổ gây mất năng suất nghiêm trọng nếu không tiến hành phòng trừ kịp thời.

Dự báo nhện gié gây hại nặng từ giai đoạn làm đòng trổ đến cuối vụ. Gây hại nặng trên một số giống như ST25, HN6, Khang dân ...

1.6. Bệnh khô vằn: Thường xuất hiện giai đoạn cuối đẻ nhánh, đứng cái, làm đòng đến hết vụ. Bệnh thường hại nặng trên những trà lúa gieo cấy quá dày, bón thừa phân đạm.

Cần chú ý gieo cấy với mật độ vừa phải, bón cân đối tỷ lệ NPK, giữ nước đầy đủ và không bón thúc đạm nặng giai đoạn cuối, xử lý sớm khi bệnh mới phát sinh.

1.7. Bệnh đốm sọc, bạc lá vi khuẩn: Bệnh thường phát sinh và gây hại giai đoạn lúa cuối đẻ nhánh cao điểm vào giai đoạn làm đòng- trổ đến chín sấp, bệnh hại nặng và lây lan nhanh sau những trận mưa, trên các giống nhiễm (chú ý trên giống HC95, Bắc Thơm số 7...) ruộng bón thừa đạm, thiếu ánh sáng.

1.8. Bệnh lem lép hạt: Phát sinh và gây hại từ giai đoạn đòng trổ- chín giai đoạn đòng trổ nếu gặp điều kiện thuận lợi sẽ gây hại nặng.

1.9. Chuột: Dự báo chuột sẽ gây hại suốt vụ, chuột gây hại giai đoạn hạt mầm và cắn phá giai đoạn làm đòng. Chú ý diệt chuột ngay từ đầu vụ và đồng loạt để hạn chế sự gây hại trong cả vụ.

1.10. Ốc brou vàng: Là đối tượng thường xuyên có trên đồng ruộng và gây hại hạt mầm và khi lúa còn non thường gây hại nặng trên những chân ruộng trũng.

1.11. Bệnh đốm nâu, bệnh vàng lá, ngộ độc hữu cơ: Có thể gây hại đầu vụ cao điếm vào giai đoạn đòng trở thường gây hại nặng, trên những chân ruộng nghèo dinh dưỡng, chua phèn, bộ rễ phát triển kém, thường xuyên mất nước.

1.12. Tuyến trùng rễ: Gây hại khi cây lúa có 2- 3 lá trên những chân ruộng cao, thường xuyên mất nước.

1.13. Sâu đục thân: Gồm 2 lúa:

- Lúa 1: Từ 05/7/2023 - 30/7/2023 hại lúa đẻ nhánh đến làm đòng.
- Lúa 2: Từ 01/8 /2023 - 25/8/2023 hại lúa trở - chín gây hiện tượng

bông bạc.

2. Trên cây rau, đậu, lạc, ngô, dưa, cà, khoai, môn, ném, sắn, ớt, nghệ, gừng...

2.1. Trên cây lạc, đậu các loại: Bệnh thối gốc mốc trắng, thối gốc mốc đen, sâu khoang, phát sinh từ giai đoạn cây con và gây hại nặng vào giai đoạn phân cành, ra hoa. Bệnh đốm lá, rỉ sắt gây hại giai đoạn cuối.

2.2. Trên cây ngô: Sâu keo mùa thu có thể xuất hiện nhiều nơi ngay từ đầu vụ, nhất là vùng trồng giống ngô HN68, HN88, hại nặng cây ngô có 3-4 lá trở đi, sâu có nhiều lứa gối nhau gây khó cho công tác phòng trừ.

2.3. Trên cây rau màu các loại (dưa, cà, khoai, môn, ném, ớt, nghệ, gừng...)

- Thời kỳ cây con sâu xám, sâu xanh, bệnh lở gốc rễ... hại cây con.

- Thời kỳ phát triển thân lá, củ, quả sâu đục quả, đục cành, bệnh thối dây, thối quả, thán thư.

2.4. Trên cây sắn: Rệp sáp bột hồng, nhện đỏ, bệnh chồi rồng có thể phát sinh và gây hại nhiều nơi. Bệnh khảm lá sắn virus tiếp tục lây lan ra các vùng trồng sắn khác.

3. Trên cây hồ tiêu: Các đối tượng dịch hại sau: rệp sáp, tuyến trùng, bệnh chết nhanh, bệnh chết chậm, thán thư, đốm lá... tiếp tục gây hại suốt vụ.

4. Trên cây cao su: Bệnh bệnh loét sọc miệng cao sẽ gây hại trên vườn cao su kinh doanh. Bệnh xì mũ, bệnh nấm hồng, cháy nắng, bệnh vàng lá *Corynespora* gây hại trên cả thời kỳ kinh doanh và kiến thiết cơ bản.

5. Trên cây ăn quả (cam, quýt, xoài, nhãn, vải, chanh leo...): Cần chú ý ruồi đục quả, sâu đục thân, đục quả, sâu ăn lá, bọ xít, bệnh vàng lá, thối gốc rễ, sâu vẽ bùa, nhện lông nhung, nấm mốc đen, nứt quả, nấm hồng, xì mũ...

6. Cây thông: Sâu róm gây hại chủ yếu

7. Cây trà: Các đối tượng sâu ăn lá sẽ gây hại trên cây trà trên các vùng trồng trà của huyện. Bệnh phấn trắng, lở cổ rễ gây hại cây trong vườn ươm.

III. BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO

1. Trên cây lúa:

Thu hoạch lúa đến đâu tiến hành làm đất đến đó. Chú ý công tác vệ sinh đồng ruộng, dọn sạch tàn dư cỏ dại, gốc rạ trước khi gieo. Làm đất kỹ kết hợp bón vôi xử lý đất.

Sử dụng giống có phẩm cấp, cơ cấu giống ngắn ngày hoặc cực ngắn, ít sâu bệnh.

Đảm bảo kỹ thuật canh tác: Sử dụng công cụ sạ hàng, gieo thưa, bón phân cân đối và hợp lý; Đảm bảo nước tưới cho quá trình sinh trưởng, quản lý cỏ dại. Bổ sung phân bón qua lá theo các thời kỳ của cây lúa.

Chú ý bón phân cân đối, phương châm “nặng đầu, nhẹ cuối”, không bón đạm muộn, tăng cường bón Kaly vào giai đoạn lúa tượng khối sơ khởi.

Áp dụng các chương trình IPM, ICM... vào sản xuất để giảm bớt chi phí và tăng hiệu quả kinh tế.

- **Đối với chuột:** Để hạn chế chuột gây hại trên đồng ruộng, địa phương cần tổ chức diệt chuột thường xuyên, liên tục ngay từ đầu vụ bằng nhiều biện pháp đào bắt, thủ công, đặt bẫy và sử dụng thuốc diệt chuột sinh học.

Lưu ý: Tuyệt đối không dùng xung điện để diệt chuột.

- **Đối với ốc bươu vàng:**

Phơi ải đất sau khi thu hoạch, rắc vôi bột để diệt ốc.

Phát động chiến dịch tiêu diệt ốc bươu vàng trên địa bàn; bắt ốc và thu gom ổ trứng đem tiêu hủy.

Sử dụng biện pháp thủ công như: Dùng dây lá khoai lang, cây sắn, đu đủ, xơ mít bó thành bó thả xuống nước dọc theo bờ để dẫn dụ ốc đến rồi thu bắt. Cắm que, cọc làm giá để ốc leo lên để trứng rồi thu trứng. Thả vịt vào vào ruộng máng, lúa đã cứng cây để diệt trứng ốc và ốc. Làm rãnh sâu 20cm để thoát nước xung quanh và trong ruộng, rút dần nước hoặc ngăn lưới nhằm tập trung ốc vào rãnh để bắt hoặc phun thuốc.

Sử dụng biện pháp hóa học khi mật độ ốc cao, ốc tuổi nhỏ, không thể bắt bằng tay. Sử dụng các loại thuốc phun trừ ốc có hoạt chất như: *Niclosamide*

(Molluska 700WP, Anfuma 700 WP...); Thuốc rải dạng hạt: *Metaldehyde* (Honeycin 150 SC, Tox bait 120B...), liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì sản phẩm.

- **Đối với rầy các loại:** Xử lý hạt giống trước khi gieo và quản lý chặt những vùng ổ dịch năm trước. Cần thăm ruộng thường xuyên để phát hiện sớm và có biện pháp xử lý kịp thời, triệt để.

- **Đối với sâu cuốn lá nhỏ:**

Tuân thủ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về dự báo tình hình sâu cuốn lá gây hại cũng như nghiêm túc thực hiện biện pháp phòng trừ (đặc biệt chú ý lứa sâu thứ 2, 3 và giai đoạn sâu cuốn lá tuổi 1, 2 để phun trừ hiệu quả).

- **Đối với bệnh lùn sọc đen:**

+ Xử lý giống trước khi gieo bằng thuốc *Cruiser plus, Map Silo...* để hạn chế rầy truyền bệnh lùn sọc đen trong giai đoạn đầu của cây lúa.

+ Thăm đồng thường xuyên để phát hiện rầy và bệnh lùn sọc đen sớm (**nhất là cây lúa từ gieo đến 30 ngày thời kỳ mầm cảm của cây lúa với bệnh lùn sọc đen**). Tăng cường phân tích mẫu để phát hiện virus LSD, phát hiện mẫu rầy dương tính với virus thì tiến hành phun thuốc trừ rầy ngay không tính mật độ. Nhanh chóng báo cáo tình hình rầy và bệnh lùn sọc đen gây hại cho cơ quan chuyên môn để sớm có biện pháp quản lý.

- **Đối với nhện gié:**

Thăm đồng thường xuyên, theo dõi sự xuất hiện gây hại của nhện gié, đặc biệt từ khi lúa làm đòng đến trổ (40-50 ngày sau gieo). **Tuân thủ hướng dẫn kỹ thuật phòng trừ của cơ quan chuyên môn.** Đặc biệt chú ý phát hiện nhện gié hại ở 2 thời kỳ:

+ Thời kỳ 1: Cuối giai đoạn lúa đẻ nhánh (40-50 ngày sau gieo) khi thấy ruộng có 5% số dảnh có bẹ lá xuất hiện vết cạo gió hoặc các vết màu nâu đen hình chữ nhật chạy dọc bẹ lá.

+ Thời kỳ 2: Trước trổ 5-7 ngày khi có triệu chứng của nhện gié (5% bẹ lá đòng có vết cạo gió)

- **Đối với các đối tượng sâu bệnh hại khác (khô vằn, bạc lá, lem lép hạt, nhện gié, sâu đục thân...):** Thường xuyên theo dõi phát hiện bệnh. Phun thuốc phòng trị bệnh khi bệnh chớm phát sinh, sâu đang tuổi nhỏ bằng các loại thuốc đặc trị, không để sâu bệnh lây lan ra diện rộng. Chú ý trước và sau khi lúa trổ, đặc biệt sau những trận mưa lớn nên phun thuốc phòng bệnh bạc lá,

đốm sọc vi khuẩn trên những giống nhiễm bệnh, vùng ruộng hay bị bệnh từ những vụ trước .

Lưu ý: Để phun trừ các đối tượng dịch hại đạt hiệu quả cao, tránh lãng phí thuốc BVTV, giúp bảo vệ sức khỏe người nông dân, các địa phương liên kết với các công ty thuốc BVTV (Tập đoàn Lộc Trời, Công ty CP Nicotex ...) sử dụng thiết bị bay không người lái để phun.

2. Trên cây rau, đậu, lạc, ngô, dưa, cà, khoai, môn, ném, sắn, ớt, gừng, nghệ...

Chú ý vệ sinh vườn, làm đất kỹ, xử lý vôi trước khi gieo trồng. Theo dõi kỹ các đối tượng sâu bệnh gây hại để chủ động phòng trừ. Hạn chế tối đa việc sử dụng thuốc hóa học trên cây rau.

Đối với cây sắn: Cần theo dõi chặt chẽ bệnh khảm lá hại sắn để chủ động phòng trừ tránh để bệnh lây lan gây ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng củ thời gian tới

Theo dõi, điều tra định kỳ các đối tượng sâu bệnh để có biện pháp xử lý dứt điểm tránh lây lan ra diện rộng.

Đối với gừng, nghệ: Chú ý xử lý tàn dư cây bệnh cháy lá, thối củ, xử lý đất tốt trước khi trồng mới để hạn chế bệnh xuất hiện trong vụ mới.

3.Trên cây hồ tiêu:

Thường xuyên kiểm tra các vườn tiêu để phát hiện bệnh sớm và phòng trừ kịp thời, nhất là vào đầu mùa mưa.

- Dự báo nắng hạn trong thời gian tới, cần chú ý việc tưới nước đủ ẩm để cây sinh trưởng thuận lợi, tránh việc tưới đẫm khiến cây ra hoa sớm không tốt cho quá trình cho năng suất về sau. Như vậy cần tưới nước đầy đủ kết hợp tủ gốc giữ ẩm trong mùa khô, đào rãnh thoát nước để vườn không bị úng ngập trong mùa mưa.

- Bón phân NPK cân đối, tăng cường bón phân hữu cơ hoai mục, phân vi sinh, các chế phẩm sinh học.

- Vệ sinh vườn tiêu sạch sẽ, cắt cành, dây lươn sát mặt đất để gốc tiêu thông thoáng, hạn chế lây lan nguồn nấm bệnh từ đất lên. Sau khi thu hoạch tiến hành dọn vườn, khử trùng bề mặt và nâng cao độ pH của đất bằng vôi bột với lượng 1.000kg/ha, chia làm 2 lần, mỗi lần 500kg. Thu gom tàn dư cây bị bệnh (*thân, lá, rễ*) mang ra khỏi khu vực vườn đem tiêu hủy để tránh lây lan; Xử lý đất tại các trụ tiêu bị bệnh bằng vôi bột; Phải xử lý hồ trồng bằng chế phẩm sinh học trước khi trồng lại.

- Đối với vườn tiêu trồng mới: Chọn các vườn tiêu không bị nhiễm bệnh để làm giống. Nguồn đất làm bầu lấy từ vườn không bị bệnh, phơi hoặc sấy khô, trộn với phân chuồng hoai mục và chế phẩm sinh học có chứa vi sinh vật có ích như nấm đối kháng *Trichoderma*. Trước khi trồng tiêu, đất phải được làm kỹ, phơi ải trong mùa khô, dọn sạch các rễ cây, cỏ dại, xử lý đất trước khi trồng.

4. Trên cây cao su:

Khuyến cáo các biện pháp hạn chế bệnh loét sọc miệng cao, xì mũ... bằng cách tránh cao phạm, không cao trong ngày mưa, chú ý vệ sinh dụng cụ cao thường xuyên, tiến hành phòng trừ bệnh bằng thuốc đặc trị.

Tiếp tục theo dõi các đối tượng bệnh hại trên lá đốm mắt chim, vàng lá *Corynespora*... để chủ động công tác phòng trừ.

5. Trên cây ăn quả (cam, quýt, xoài, nhãn, vải, chanh leo, dứa, chuối):

Cần theo dõi thường xuyên, chăm sóc cho cây sinh trưởng, phát triển tốt nhằm hạn chế dịch hại. Khuyến cáo sử dụng các loại thuốc trừ sâu có nguồn gốc sinh học để phòng trừ dịch hại.

6. Trên cây trà, thông: Nên thường xuyên kiểm tra, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các đối tượng dịch hại để không lây lan trên diện rộng.

Trên đây là dự kiến tình hình dịch hại vụ Hè Thu 2023 của Trạm TT&BTVT Vĩnh Linh đề nghị các địa phương thường xuyên theo dõi đồng ruộng, phát hiện kịp thời các đối tượng dịch hại và thực hiện triệt để các biện pháp chỉ đạo và hướng dẫn kỹ thuật của cơ quan chuyên môn, có sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành đến cơ sở sản xuất và bà con nông dân nhằm hạn chế những thiệt hại do sâu bệnh gây ra./.

Nơi nhận:

- Chi cục TTBTVT Quảng Trị (B/c);
- UBND huyện (B/c);
- Phòng Nông nghiệp và PTNT (B/c);
- UBND các xã, thị trấn(P/h);
- Trạm Khuyến nông;
- Trung tâm VHHTT;
- Lưu: VT-VP.

TRƯỞNG TRẠM



Lê Thị Hiền Lương